

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2026 (01.01.2026 – 30.06.2026)



THÔNG TIN CHUNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị

Các cuộc họp Hội đồng Quản trị

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị

BAN KIỂM SOÁT

Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Hoạt động khác của Ban Kiểm soát

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ TOÁN TRƯỞNG

ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIB VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIB VỚI CHÍNH VIB

Danh sách người có liên quan của VIB

Giao dịch giữa VIB với người có liên quan của VIB; hoặc giữa VIB với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Giao dịch giữa người nội bộ VIB, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do VIB nắm quyền kiểm soát

Giao dịch giữa VIB với các đối tượng có liên quan khác

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Giao dịch cổ phiếu VIB của người nội bộ và người có liên quan

CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

1.0 THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty:	Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (VIB)
Địa chỉ trụ sở chính:	Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Giấy phép:	Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng Thương mại cổ phần số 09/GP-NHNN ngày 13.02.2026 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp thay thế Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng số 23/GP-NHNN ngày 19.09.2022 và có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp Giấy phép đầu tiên, tức ngày 25.01.1996, được bổ sung bởi Quyết định số 90/QĐ-QLGS4 ngày 30.06.2026
Điện thoại:	(84-28) 62999039
Fax:	(84-28) 6299 9040
Email:	vib@vib.com.vn
Website:	https://www.vib.com.vn
Vốn điều lệ:	34.040.057.100.000 đồng
Mã chứng khoán:	VIB
Mô hình quản trị công ty:	Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:	Đã thực hiện



2.0 HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) ("ĐHĐCĐ")

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	1.001.26.GSM	08.04.2026	<p>Nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua các nội dung chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Kết quả kinh doanh năm 2025 và định hướng hoạt động, kế hoạch kinh doanh năm 2026.- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.- Phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025, bao gồm kế hoạch chia cổ tức bằng tiền mặt tối đa là 9% vốn điều lệ và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị ("HĐQT") quyết định thực hiện các công việc liên quan đến nội dung chi trả cổ tức.- Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026: Tăng vốn điều lệ từ 34.040.057.100.000 đồng lên tối đa 37.353.862.520.000 đồng với hình thức: (i) Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ tối đa 9,50% vốn điều lệ; (ii) Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với tỷ lệ tối đa 0,24% vốn điều lệ.- Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025.- Báo cáo về thù lao, thưởng, lợi ích khác và sử dụng ngân sách hoạt động năm 2025 của HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS); Đề xuất thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động năm 2026 của HĐQT và BKS.- Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua Điều lệ VIB.- Báo cáo của BKS.- Đề xuất ĐHĐCĐ quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập năm 2027.

3.0 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

3.1 Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT không điều hành	15.03.2023	-
2	Ông Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT không điều hành	15.03.2023	-
3	Ông Đỗ Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT không điều hành	15.03.2023	-
4	Ông Hàn Ngọc Vũ	Thành viên HĐQT điều hành	15.03.2023	-
5	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh	Thành viên độc lập của HĐQT	15.03.2023	-

3.2 Các cuộc họp Hội đồng Quản trị

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 02 phiên họp trực tiếp với tỷ lệ tham dự như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số phiên họp trực tiếp	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Khắc Vỹ	02	100%	-
2	Ông Đặng Văn Sơn	02	100%	-
3	Ông Đỗ Xuân Hoàng	01	50%	Không tham dự 01 phiên họp trực tiếp tháng 3 của HĐQT vì lý do trùng lịch với cuộc họp khác
4	Ông Hàn Ngọc Vũ	02	100%	-
5	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh	02	100%	-

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, Hội đồng Quản trị thực hiện 35 phiên họp bằng hình thức họp thông qua lấy ý kiến bằng văn bản, với tỷ lệ tham dự như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số phiên họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Đặng Khắc Vỹ	35	100%	-
2	Ông Đặng Văn Sơn	35	100%	-

100%
NGÂN
DNG N
QUỐC
VIỆT
PHỔ

3	Ông Đỗ Xuân Hoàng	35	100%	-
4	Ông Hàn Ngọc Vũ	35	100%	-
5	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh	35	100%	-

3.3 Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc ("TGD") được thực hiện theo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. HĐQT luôn đảm bảo sự giám sát các hoạt động điều hành của Ban TGD thông qua: (i) cơ chế Ban TGD báo cáo định kỳ đến HĐQT về mọi mặt hoạt động của toàn hàng tại các phiên họp HĐQT cũng như các báo cáo theo từng lĩnh vực chuyên môn, hoạt động, dự án theo yêu cầu của HĐQT; (ii) HĐQT phê duyệt các đề xuất, kế hoạch của Ban TGD làm cơ sở để Ban TGD triển khai các hoạt động quản lý, điều hành VIB; (iii) ban hành các quy định nội bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT làm cơ sở cho Ban TGD vận hành hoạt động ngân hàng.
- Hoạt động của HĐQT được lập kế hoạch, xây dựng ngay từ đầu năm, phù hợp với kế hoạch hoạt động kinh doanh của VIB, do đó các vấn đề giám sát có tính chủ động cao và luôn được cập nhật kịp thời. Điều này đã hỗ trợ Ban TGD trong việc thực thi các kế hoạch kinh doanh linh hoạt và nhanh chóng.
- Hàng quý, HĐQT tổ chức phiên họp định kỳ để cập nhật tình hình kinh doanh cũng như rà soát, xem xét các kế hoạch hành động của Ban TGD đảm bảo các định hướng đề ra tại ĐHĐCĐ đã được thực hiện đúng và theo quy định. Đồng thời, HĐQT cũng tham gia trong việc định hướng, giám sát các hoạt động điều hành được thể hiện qua việc ban hành các Nghị quyết HĐQT (chi tiết tại Mục 3.5 Báo cáo này).

3.4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

3.4.1 Hoạt động của Ủy ban Nhân sự (UBNS)

- UBNS Nhiệm kỳ IX hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của UBNS VIB số 1001.HRC phiên bản 2025(1) do HĐQT ban hành ngày 21.02.2025, gồm các thành viên sau:
 - Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh – Thành viên độc lập của HĐQT, Chủ tịch UBNS
 - Ông Đặng Khắc Vỹ – Chủ tịch HĐQT, Thành viên UBNS
 - Ông Đỗ Xuân Hoàng – Thành viên HĐQT, Thành viên UBNS
 - Ông Hàn Ngọc Vũ – Thành viên HĐQT, Thành viên UBNS
- UBNS đã hoạt động tích cực và hiệu quả trong việc đưa ra các đề xuất, tham mưu cho HĐQT về các chủ đề chính như hoạch định và quản lý nguồn nhân lực, xây dựng và phát triển các chính sách về nhân sự, các chính sách lương, thưởng và chế độ đãi ngộ khác phù hợp với chiến lược và mục tiêu kinh doanh.
- UBNS Nhiệm kỳ IX cũng đã tiến hành 14 phiên họp trong 06 tháng đầu năm 2026, bao gồm cả hình thức họp thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Thành viên UBNS	Số phiên họp UBNS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh	14	100%	-
2	Ông Đặng Khắc Vỹ	14	100%	-
3	Ông Đỗ Xuân Hoàng	13	92,85%	Không tham dự 01 phiên họp trực tiếp tháng 3 của

UBNS vì lý do trùng lịch với cuộc họp khác

4 Ông Hàn Ngọc Vũ 14 100% -

3.4.2 Hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR)

- Trong nửa đầu năm 2026, UBQLRR đã hoàn thành nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý rủi ro, bao gồm các đề xuất đầu tư, các hợp đồng, giao dịch liên quan, thay đổi chính sách quản lý rủi ro, các chính sách thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, các báo cáo rủi ro trình HĐQT bao gồm các loại rủi ro chiến lược, rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, rủi ro hoạt động; rủi ro tập trung, rủi ro tuân thủ; kịp thời điều chỉnh các chính sách quản trị rủi ro phù hợp với chiến lược kinh doanh, biến động của thị trường cũng như các thay đổi trong quy định của Ngân hàng Nhà nước để đảm bảo sự phát triển bền vững của VIB.
- Từ 01.01.2026 đến 30.06.2026, UBQLRR hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR số 1001.RMC phiên bản 2024(1) do HĐQT ban hành vào ngày 24.09.2024 gồm 04 thành viên như sau:
 - Ông Đặng Văn Sơn – Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch UBQLRR
 - Ông Đặng Khắc Vỹ – Chủ tịch HĐQT, Thành viên UBQLRR
 - Ông Hàn Ngọc Vũ – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Thành viên UBQLRR
 - Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh – Thành viên độc lập của HĐQT, Thành viên UBQLRR
- Từ 01.01.2026 đến 30.06.2026, UBQLRR đã tiến hành 13 phiên họp, bao gồm cả hình thức họp thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản:

STT	Thành viên UBQLRR	Số phiên họp UBQLRR tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Văn Sơn	13	100%	-
2	Ông Đặng Khắc Vỹ	13	100%	-
3	Ông Hàn Ngọc Vũ	13	100%	-
4	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh	13	100%	-

3.5 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	001.26.BOD	20.01.2026	Phê duyệt điều chỉnh mô hình vận hành VIB	100%
2	002.26.BOD	21.01.2026	Phê duyệt kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
3	003.26.BOD	26.01.2026	Phê duyệt kế hoạch phát hành chứng chỉ tiền gửi năm 2026	100%
4	004.26.BOD	27.01.2026	Phê duyệt ban hành quy định quản trị tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 14 số 1132.RSK	100%

5	005.26.BOD	29.01.2026	Phê duyệt Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025	100%
6	006.26.BOD	29.01.2026	Phê duyệt Báo cáo đánh giá việc tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn theo phương pháp tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư 14/2025/TT-NHNN	100%
7	007.26.BOD	30.01.2026	Phê duyệt Chính sách thưởng Hiệu quả làm việc năm 2025	100%
8	008.26.BOD	09.02.2026	Phê duyệt các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của VIB cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 được kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS)	100%
9	009.26.BOD	09.02.2026	Thông qua các hợp đồng, giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa VIB và Bên có liên quan	100%
10	010.26.BOD	11.02.2026	Phê duyệt: (i) mức thưởng STI 2025 đối với các chức danh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị; (ii) mức thưởng và phương án chi trả trong kỳ STI 2025 đối với 03 Giám đốc Khối Kinh doanh	100%
11	011.26.BOD	13.02.2026	Phê duyệt tái cấp hạn mức cho các Định chế Tài chính	100%
12	012.26.BOD	05.03.2026	Phê duyệt kịch bản kế hoạch vốn giai đoạn 2026 - 2028	100%
13	013.26.BOD	09.03.2026	Thông qua kế hoạch và ngân sách năm 2026	100%
14	014.26.BOD	13.03.2026	Phê duyệt nguyên tắc về việc thực hiện khoản vay trung dài hạn năm 2026	100%
15	015.26.BOD	17.03.2026	Thông qua bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
16	016.26.BOD	20.03.2026	Phê duyệt báo cáo thường niên năm 2025	100%
17	1.001.26.BOD	25.03.2026	Phê duyệt ban hành chính sách Quản lý rủi ro số 1001.RSK, phiên bản 2026(1)	100%
18	017.26.BOD	30.03.2026	Phê duyệt phương án lựa chọn hợp tác phát hành thẻ	100%
19	018.26.BOD	30.03.2026	Phê duyệt thỏa thuận sửa đổi lần 3 với Đối tác	100%
20	1.002.26.BOD.1	06.04.2026	Phê duyệt sửa đổi Quy chế mạng lưới hoạt động của VIB số 0852/2014/QC-VIB	100%

21	1.002.26.BOD.2	06.04.2026	Phê duyệt tái cấp hạn mức cho các Định chế Tài chính	100%
22	019.26.BOD	14.04.2026	Phê duyệt Báo cáo đánh giá tuân thủ các yêu cầu liên quan đến phương pháp xếp hạng nội bộ (XHNB) theo Thông tư 14/2025/TT-NHNN	100%
23	020.26.BOD	17.04.2026	Phê duyệt việc triển khai và thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2025 với tỷ lệ 9% trên vốn điều lệ	100%
24	021.26.BOD	24.04.2026	Phê duyệt ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm tại VIB	100%
25	022.26.BOD	23.04.2026	Phê duyệt sắp xếp nguồn lực tại Văn phòng HĐQT	100%
26	023.26.BOD	28.04.2026	Cấp mới khoản vay trung dài hạn 3 cho Khách hàng	100%
27	024.26.BOD.1	06.05.2026	Phê duyệt việc triển khai và thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 theo hình thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ tối đa 9,5% vốn điều lệ	100%
28	024.26.BOD.2	06.05.2026	Phê duyệt việc triển khai và thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 theo hình thức phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với tỷ lệ tối đa 0,24% vốn điều lệ	100%
29	025.26.BOD	07.05.2026	Phê duyệt tái cấp hạn mức cho các Định chế Tài chính	100%
30	026.26.BOD	08.05.2026	Phê duyệt cơ chế tiền lương và thu nhập đối với 03 Giám đốc Khối	100%
31	027.26.BOD	08.05.2026	Phê duyệt chính sách thưởng đặc biệt ghi nhận đóng góp đối với các Thương vụ chiến lược năm 2026	100%
32	028.26.BOD	18.05.2026	Phê duyệt sắp xếp vị trí công việc đối với Phó TGĐ và phân công công việc tại Ban Dịch vụ Tài chính	100%
33	029.26.BOD	22.05.2026	Phê duyệt điều chỉnh mô hình vận hành Mạng lưới kinh doanh Ngân hàng Bán lẻ	100%

34	030.26.BOD	25.05.2026	Phê duyệt: (i) Đơn từ nhiệm và chấm dứt hợp đồng lao động đối với GDK; (ii) Bổ nhiệm vị trí Giám đốc Khối Nguồn vốn và Ngoại hối	100%
35	031.26.BOD	15.06.2026	Phê duyệt tái cấp hạn mức cho các Định chế Tài chính	100%
36	032.26.BOD	17.06.2026	Phê duyệt Quy định Quản lý kiến trúc vị trí công việc, số 1001.HRM và Chính sách tiền lương và thu nhập số 1037.HRM	100%
37	033.26.BOD	29.06.2026	Phê duyệt giải thể Ủy ban Tín dụng, Ủy ban Tín dụng NHBL, Ủy ban Tín dụng KHDN	100%
38	034.26.BOD	29.06.2026	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc 5	100%

4.0 BAN KIỂM SOÁT

4.1 Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thùy Linh	Trưởng Ban Kiểm soát	15.06.2023	Thạc sĩ và Chứng chỉ kiểm toán nội bộ chuyên nghiệp của Hiệp hội kiểm toán Úc
2	Ông Đào Quang Ngọc	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	15.03.2023	Thạc sĩ
3	Bà Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	15.03.2023	Cử nhân

4.2 Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát đã tổ chức 07 phiên họp, bao gồm 02 phiên họp trực tiếp và 05 phiên họp bằng hình thức họp thông qua lấy ý kiến bằng văn bản

Stt	Thành viên BKS	Số phiên họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thùy Linh	07	100%	100%	-
2	Ông Đào Quang Ngọc	07	100%	100%	-
3	Bà Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	07	100%	100%	-

4.3 Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

- BKS thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ thực hiện giám sát định kỳ, liên tục để đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Giám sát kết quả thực hiện giám sát quản lý cấp cao của HĐQT với TGD về việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT, việc tổ chức, triển khai hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro thông qua các hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nội bộ ("KTNB").
- Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện của TGD, Ban TGD trong việc tổ chức, triển khai, cụ thể hóa các Nghị quyết của HĐQT, các quy định, chỉ đạo của TGD, Ban TGD đối với hệ thống kiểm soát nội bộ ("KSNB") và quản trị rủi ro thông qua việc triển khai kiểm toán các chính sách, quy trình, chức năng tại Hội sở chính cũng như kiểm toán về giám sát quản lý cấp cao theo yêu cầu tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18.05.2018 và các bản sửa đổi, bổ sung của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN).
- Giám sát quá trình triển khai và kết quả thực hiện của HĐQT đối với các yêu cầu từ phía ĐHĐCĐ, cơ quan quản lý Nhà nước, kiểm toán độc lập và KTNB liên quan đến hoạt động quản trị của HĐQT, đảm bảo các Nghị quyết ĐHĐCĐ, các kiến nghị của thanh tra NHNN, kiểm toán độc lập, KTNB liên quan đến hoạt động của HĐQT được thực hiện đầy đủ, đúng yêu cầu.

- Đánh giá hoạt động điều hành của TGD và Ban TGD thông qua kết quả giám sát của quản lý cấp cao của TGD với các Khối/Ban/Trung tâm, việc cụ thể hóa, kiểm soát hệ thống hạn mức rủi ro theo khẩu vị rủi ro của HĐQT, việc ban hành các quy định nội bộ theo thẩm quyền.
 - Đánh giá sự phù hợp của các rủi ro phát sinh trong quá trình thực hiện các hoạt động kiểm soát và triển khai kinh doanh trong khuôn khổ khẩu vị rủi ro của HĐQT. Phát hiện kịp thời các lỗ hổng kiểm soát và đề xuất kịp thời các giải pháp khắc phục.
 - Giám sát liên tục các hoạt động trọng yếu, các giới hạn, chỉ số theo quy định pháp luật, quy định nội bộ và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
 - Thông qua hoạt động giám sát từ xa của KTNB, giám sát đầy đủ việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của tổ chức tín dụng thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT theo yêu cầu tại Điều 52.5 Luật Các tổ chức tín dụng.
 - Tiếp tục chỉ đạo KTNB tăng cường giám sát và quản lý rủi ro tín dụng tập trung theo yêu cầu của NHNN, thông qua việc rà soát, phân tích, định kỳ hàng tháng đối với Top 100 khách hàng có dư nợ cấp tín dụng lớn tại VIB để đánh giá việc tuân thủ quy trình cấp tín dụng, các quy định liên quan, phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường và đề xuất các biện pháp kiểm soát phù hợp.
 - Tham gia vào các phiên họp của HĐQT hàng Quý để nắm bắt và có ý kiến về các Nghị quyết của HĐQT.
 - Định kỳ lập danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ của VIB trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ của VIB trở lên; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này theo quy định của pháp luật.
- 4.4 Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác
- Cơ chế phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban TGD đảm bảo nguyên tắc tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật cũng như quy định nội bộ của VIB, hướng tới mục tiêu chung về sự tăng trưởng an toàn, bền vững của toàn Ngân hàng. HĐQT và Ban TGD tiếp tục tạo các điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện đầy đủ, toàn diện chức năng nhiệm vụ của BKS theo yêu cầu của pháp luật và Quy chế về tổ chức và hoạt động. BKS đã được thông báo, cập nhật đầy đủ, toàn diện về định hướng chiến lược của HĐQT, giám sát quản lý cấp cao của HĐQT với TGD, của TGD với các Khối/Ban/Trung tâm trực thuộc, tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT. Các khuyến nghị, đề xuất của BKS đều đã được HĐQT, TGD xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.
 - Đối với các cán bộ quản lý cao cấp tại VIB, BKS, thông qua hoạt động của KTNB thực hiện tương tác theo định kỳ tại các diễn đàn về KSNB và thảo luận trực tiếp khi phát sinh các vấn đề liên quan đến hệ thống KSNB của VIB.
 - Phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm (BCĐ PCTNTCTP) trong việc triển khai các hoạt động PCTNTCTP trên toàn hệ thống.
- 4.5 Hoạt động khác của Ban Kiểm soát
- Thẩm định báo cáo của HĐQT trình ra ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
 - Thẩm định và đề xuất ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 phê duyệt lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập đối với báo cáo tài chính năm 2026 của VIB.
 - Giám sát việc phê duyệt cấp tín dụng (trừ các trường hợp không được cấp tín dụng theo quy định của pháp luật hiện hành) đối với công ty con, công ty liên kết của VIB; Cổ đông lớn, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người điều hành, các chức danh quản lý khác của VIB và những người có liên quan của những người này.

- Hoàn thiện việc tích hợp các thủ tục của điều tra nội bộ vào phần mềm hệ thống kiểm toán nội bộ (IA System 2.0).
- Tổ chức chương trình đào tạo về Thông tư 83/2025/TT-NHNN ngày 31.12.2025 của NHNN (thay thế Thông tư số 13/2018/TT-NHNN) về quy định hệ thống kiểm soát nội bộ của NHTM và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Phê duyệt và ký các Báo cáo định kỳ về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Báo cáo vụ việc có dấu hiệu tội phạm hình sự định kỳ tháng, quý và đột xuất theo yêu cầu của NHNN.
- Chỉ đạo KTNB triển khai dự án xây dựng mô hình nhận định rủi ro tín dụng, sử dụng cơ sở dữ liệu từ các bộ phận kiểm toán để chạy mô hình hỗ trợ quản trị tín dụng hệ thống.
- Đề nghị KTNB lập kế hoạch rà soát toàn bộ hồ sơ các khoản vay và sản phẩm cho vay hộ kinh doanh (Doanh nghiệp vừa và nhỏ) để kiểm soát rủi ro, định hướng cho hệ thống.
- Yêu cầu KTNB mở rộng phạm vi kiểm toán, thực hiện đánh giá năng lực quản lý của tất cả các cán bộ quản lý và các vị trí chủ chốt tại đơn vị được kiểm toán.

5.0 BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Stt	Thành viên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Hàn Ngọc Vũ – TGD	19.05.1965	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Cử nhân Quan hệ Quốc tế	25.11.2013 01.10.2023 (bổ nhiệm lại)
2	Ông Trần Nhất Minh – Phó TGD	01.04.1972	Tiến sỹ Các Hệ thống và Mạng Viễn thông Thạc sỹ Quản trị Chiến lược Kỹ sư Điều khiển tự động Hệ thống điện năng lượng	15.06.2012
3	Ông Ân Thanh Sơn – Phó TGD	25.05.1971	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Luật Kinh tế Kỹ sư Kinh tế Vận tải Biển Luật sư	14.08.2013
4	Ông Hồ Văn Long – Phó TGD	19.10.1976	Cử nhân Tài chính Tín dụng Chứng chỉ Kiểm toán viên (Miễn nhiệm công chứng Anh Quốc (ACCA)	12.10.2016 18.05.2026)
5	Ông Nguyễn Xuân Dũng – Phó TGD	31.05.1970	Cử nhân Tài chính Tín dụng	01.04.2025
6	Bà Nguyễn Thị Mộng Tường – Phó TGD	24.04.1986	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng Chứng chỉ sau Đại học về Tài chính, Đại học California, San Diego	01.06.2025

6.0 KẾ TOÁN TRƯỞNG

Thông tin về Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Minh Huệ	08.08.1983	Cử nhân Kiểm toán ngân hàng, Học viện Ngân hàng Chứng chỉ Kế toán trưởng, Học viện Tài chính	21.03.2019

7.0 ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong 06 tháng đầu năm 2026, đội ngũ cán bộ quản lý bao gồm cả Người phụ trách quản trị công ty (CBQL) đã tích cực tham gia nhiều chương trình đào tạo nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng cần thiết như sau:

Hạng mục	Tên khóa đào tạo/Hội thảo	Đối tượng tham dự	Số cán bộ tham dự
Quản trị	Đào tạo về Quản trị Sản phẩm, Nghiệp vụ Vận hành trong ngân hàng	CBQL (Thành viên HĐQT, BKS, TGD & các CBQL khác)	1.578
	TPU - Phương pháp luận và tư duy trong quản trị	CBQL cấp cao và cấp trung	279
	Chương trình nâng cao năng lực lãnh đạo dành cho CBQL cấp cao (Leadership Acceleration Program) - hợp tác với trường ĐH Fulbright VN	CBQL cấp cao và cấp trung	32
	Khóa huấn luyện chuyên sâu "Xây dựng Ngân hàng AI" – Châu Á 2026	CBQL cấp cao	2
	Hội nghị thường niên dành cho lãnh đạo ngân hàng và công nghệ – The Asian Banker Summit 2026	CBQL cấp cao	1
	Hội thi Chuyển đổi số ngành Ngân hàng 2026	CBQL	1
	Chương trình đào tạo Nghiệp vụ then chốt trong quản lý Ngân hàng Thương mại 2025-2026 (ATTF Luxembourg) và Chương trình Đào tạo Lãnh đạo Ngân hàng Thụy Sĩ SECO 2025-2027 (Switzerland)	CBQL	6
	Hội thảo Claude Code: Ứng dụng AI trong công việc	CBQL	17
	Hội thảo Kiến tạo văn hóa đổi mới sáng tạo trong tổ chức – AWS	CBQL	40
	Hội thảo Lãnh đạo thúc đẩy đổi mới sáng tạo – VIB & AWS Skill Builder Premier	CBQL	6
	Hội thảo SHRM: Tái định hình vai trò Nhân sự trong năm 2026	CBQL	4
	Hội thảo Tăng cường năng lực triển khai áp dụng Phân loại xanh và Tài chính bền vững	CBQL	1
	Khóa học Claude Code: Ứng dụng AI tạo sinh trong phát triển phần mềm	CBQL	1

	Khóa học Thực hành ứng dụng Agentic AI dành cho lãnh đạo	CBQL	1
	Khóa học Xây dựng giải pháp Agentic AI với Claude	CBQL	1
Phát triển cán bộ nguồn	Chương trình đào tạo chiến lược nội bộ "Phát triển quản lý tiềm năng - Khối KHDN 2024-2025"	Cán bộ tiềm năng Khối KHDN	32
	Chương trình đào tạo chiến lược nội bộ "Phát triển quản lý tiềm năng - Khối NHBL 2024-2025"	Cán bộ tiềm năng Khối NHBL	48
	Các khóa học về kiến thức số, kỹ năng số, hệ thống, ứng dụng số	CBQL	1.347

8.0 DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIB VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIB VỚI CHÍNH VIB

8.1 Danh sách người có liên quan của VIB

- Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm.

8.2 Giao dịch giữa VIB với người có liên quan của VIB; hoặc giữa VIB với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

- Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

8.3 Giao dịch giữa người nội bộ VIB, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do VIB nắm quyền kiểm soát

- Không có

8.4 Giao dịch giữa VIB với các đối tượng có liên quan khác

8.4.1 Giao dịch giữa VIB với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm.

8.4.2 Giao dịch giữa VIB với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và người quản lý khác là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Chi tiết tại Phụ lục 04 đính kèm.

8.4.3 Các giao dịch khác của VIB (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và người quản lý khác

- Không có.

9.0 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU VIB CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

9.1 Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

- Chi tiết theo Phụ lục 05 đính kèm.

9.2 Giao dịch cổ phiếu VIB của người nội bộ và người có liên quan

- Chi tiết theo Phụ lục 06 đính kèm.

10.0 CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

- Không có.

Báo cáo này được lập bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh. Trong trường hợp có khác nhau giữa bản Tiếng Anh và Tiếng Việt thì bản Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2026

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Đặng Khắc Vũ

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDVN, SGDHCM, SGDHN;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

U.D.N.
TH
THANH

Phụ lục 01. Danh sách về Người có liên quan của VIB

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VIB	Số giấy NSH	Ngày NSH	Nơi cấp cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của VIB/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của VIB/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi với người nội bộ đến mục 9 và mục 10)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1.	Đặng Khắc Vỹ	-	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	-
1.1	Trần Thị Thảo Hiền	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Vợ
1.2	Phạm Thị Nguyệt	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Mẹ đẻ
1.3	Trần Bá	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Bố vợ
1.4	Nguyễn Thị Nhất Thảo	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Mẹ vợ
1.5	Đặng Quang Tuấn	-	-	-	-	-	-	29.12.1998	-	-	Con đẻ
1.6	Đặng Diễm Linh	-	-	-	-	-	-	22.11.2004	-	-	Con đẻ
1.7	Đặng Khắc Mão	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Anh ruột
1.8	Đặng Khắc Chiến	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Anh ruột
1.9	Đặng Khắc Diễn	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Anh ruột
1.10	Đặng Khắc Dũng	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Anh ruột
1.11	Đặng Thị Hiền	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Chị ruột
1.12	Đặng Thị Hương	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Chị ruột
1.13	Nguyễn Kim Cương	-	-	-	-	-	-	08.09.2016	-	-	Anh rể
1.14	Nguyễn Thị Cúc	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Chị dâu
1.15	Đinh Thị Liêm	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Chị dâu
1.16	Hoàng Thị Linh	-	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Chị dâu

1.17	Lê Thị Huệ	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Chị dâu
1.18	Đặng Thị Loan	-	-	-	-	-	14.02.1996	-	-	Chị dâu
1.19	Công ty TNHH IDL	-	-	0105333567	15.01.2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 10 Pacific Place, 83B Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	-	-	Anh ruột sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty
1.20	Công ty cổ phần Nhà vườn sinh thái	-	-	2901247662	18.12.2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An	Xóm 7, Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	25.05.2010	-	Anh ruột sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty
2.	Đặng Văn Sơn	-	Phó Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	24.03.2007	-	-
2.1	Đặng Thị Thu Hà	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	Vợ
2.2	Đặng Ngọc Tam	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	26.02.2026	Đã mất
2.3	Phan Thị Ngần	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	Mẹ đẻ
2.4	Đặng Đình Thiệu	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	Bố vợ
2.5	Nguyễn Thị Quỳnh Lưu	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	Mẹ vợ
2.6	Đặng Minh Ngọc	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	Con đẻ

2.7	Đặng Minh Trang	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Con đẻ
2.8	Đặng Ngọc Sâm	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Anh ruột
2.9	Đặng Ngọc Miên	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Anh ruột
2.10	Đặng Văn Kế	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Anh ruột
2.11	Đặng Thị Tám	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Chị ruột
2.12	Đặng Thị Thơm	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Chị ruột
2.13	Đặng Ngọc Thủy	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Em ruột
2.14	Vũ Thị Huệ	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Chị dâu
2.15	Đinh Thị Thanh Ký	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Chị dâu
2.16	Phan Thị Len	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Chị dâu
2.17	Xuân Thị Hà	-	-	-	-	-	-	24.03.2007	-	-	Em dâu
3.	Đỗ Xuân Hoàng	-	-	-	-	-	Thành viên HĐQT	05.03.2005	-	-	-
3.1	Lưu Thị Trinh Thảo	-	-	-	-	-	-	05.03.2005	-	-	Vợ
3.2	Đỗ Xuân Thủy	-	-	-	-	-	-	05.03.2005	-	-	Bố đẻ
3.3	Nguyễn Hoàng Giang	-	-	-	-	-	-	05.03.2005	-	-	Mẹ đẻ
3.4	Lưu Đình Thanh	-	-	-	-	-	-	05.03.2005	-	-	Bố vợ

3.5	Nguyễn Thị Thu Hiền	-	-	-	-	-	-	05.03.2005	-	-	Mẹ vợ
3.6	Đỗ Thu Giang	-	-	-	-	-	-	05.03.2005	-	-	Con đẻ
3.7	Đỗ Xuân Sơn	-	-	-	-	-	-	05.03.2005	-	-	Con đẻ
3.8	Đỗ Xuân Việt	-	-	-	-	-	-	05.03.2005	-	-	Con đẻ
3.9	Đỗ Xuân Hà	-	-	-	-	-	-	05.03.2005	-	-	Em ruột
3.10	Công ty TNHH Anonie	-	-	5001087	20.08.2016	Mỹ	Kings, 175 Varick, New York	20.08.2016	-	-	Con gái sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty
4.	Hàn Ngọc Vũ	-	Tổng Giám đốc Thành viên HĐQT Người đại diện theo pháp luật	-	-	-	-	28.11.2006	-	-	-
4.1	Thạch Lê Anh	-	-	-	-	-	-	28.11.2006	-	-	Vợ
4.2	Vũ Thúy Mai	-	-	-	-	-	-	28.11.2006	-	-	Mẹ đẻ
4.3	Lê Thực Khanh	-	-	-	-	-	-	28.11.2006	-	-	Mẹ vợ
4.4	Hàn Ngọc Tuấn Linh	-	-	-	-	-	-	28.11.2006	-	-	Con đẻ
4.5	Hàn Ngọc Linh Chi	-	-	-	-	-	-	28.11.2006	-	-	Con đẻ
4.6	Hàn Mai Hương	-	-	-	-	-	-	28.11.2006	-	-	Em ruột
4.7	Nguyễn Quốc Nghị	-	-	-	-	-	-	28.11.2006	-	-	Em rể

4.8	Hoàng Thanh Trà	-	-	-	-	-	06.12.2019	-	-	Con dâu
5.	Nguyễn Thị Bích Hạnh	-	Thành viên độc lập HĐQT	-	-	-	15.03.2023	-	-	-
5.1	Đặng Thị Bích Đào	-	-	-	-	-	15.03.2023	-	-	Mẹ đẻ
5.2	Nguyễn Phước Vĩnh Thiện	-	-	-	-	-	15.03.2023	-	-	Con đẻ
5.3	Nguyễn Ngọc Quỳnh Phương	-	-	-	-	-	15.03.2023	-	-	Con đẻ
5.4	Nguyễn Trọng Bích	-	-	-	-	-	15.03.2023	-	-	Em ruột
5.5	Nguyễn Thị Mai Lan	-	-	-	-	-	15.03.2023	-	-	Em ruột
5.6	Hoa Ngọc Dương	-	-	-	-	-	15.03.2023	-	-	Em rể
5.7	Vũ Thị Thu Hiền	-	-	-	-	-	15.03.2023	-	-	Em dâu
5.8	Công ty cổ phần Bạch Hạc	-	-	2500771438	24.03.2026	Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ	Tổ dân phố Đại Quang, phường Xuân Hòa, tỉnh Phú Thọ	24.03.2026	-	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh sở hữu đến mức chỉ phối việc ra quyết định của công ty
5.9	Công ty cổ phần Phát Triển Tri Thức Việt	-	-	0104807020	29.04.2022	Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Đồng Nai	253 Phạm Văn Thuận, P. Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai	09.12.2024	-	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh sở hữu đến

mức chi phối việc ra quyết định của công ty									
5.10	Công ty TNHH Thiện Đức Lộc	-	-	1101901683	27.06.2024	Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Long An	Ấp Đức Ngải 2, xã Hậu Nghĩa, tỉnh Tây Ninh	27.06.2024	-
6	Nguyễn Thùy Linh	-	-	Trưởng Ban Kiểm soát	-	-	-	15.06.2023	-
6.1	Vũ Đức Trung	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	Chồng
6.2	Nguyễn Văn Hòa	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	Bố đẻ
6.3	Nguyễn Thị Tuyết Nga	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	Mẹ đẻ
6.4	Vũ Minh Anh	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	Bố chồng
6.5	Nguyễn Thị Loan	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	Mẹ chồng
6.6	Vũ Ngọc Bảo Quyên	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	Con đẻ
6.7	Vũ Ngọc Châu Anh	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	Con đẻ
6.8	Nguyễn Huy Lâm	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	Em ruột
7	Đào Quang Ngọc	-	-	Thành viên BKS	-	-	-	15.06.2023	-

							chuyên trách						
7.1	Tưởng Thị Kim Yến	-	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	-	-	Vợ
7.2	Nguyễn Thị Ninh	-	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	-	-	Mẹ đẻ
7.3	Tường Duy Tiến	-	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	-	-	Bố vợ
7.4	Lê Thị Lan	-	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	-	-	Mẹ vợ
7.5	Đào Nhật Minh	-	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	-	-	Con đẻ
7.6	Đào Việt Dũng	-	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	-	-	Anh ruột
7.7	Đào Anh Diệp	-	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	-	-	Anh ruột
7.8	Phạm Hải Yến	-	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	-	-	Chị dâu
7.9	Phùng Bảo Quyên	-	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2023	-	-	Chị dâu
8	Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	-	-	-	-	-	-	-	-	25.04.2013	-	-	-
8.1	Nguyễn Khiêm Cương	-	-	-	-	-	-	-	-	25.04.2013	-	-	Chồng
8.2	Nguyễn Văn Luân	-	-	-	-	-	-	-	-	25.04.2013	-	-	Bố đẻ
8.3	Lương Thị Mai	-	-	-	-	-	-	-	-	25.04.2013	-	-	Mẹ đẻ
8.4	Lương Thị Bích Nga	-	-	-	-	-	-	-	-	25.04.2013	-	-	Chị ruột
8.5	Nguyễn Đình Đường	-	-	-	-	-	-	-	-	25.04.2013	-	-	Anh rể
8.6	Nguyễn Lương Thị Bích Hà	-	-	-	-	-	-	-	-	25.04.2013	-	-	Em ruột
9	Hồ Văn Long (*)	-	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	-
							Phó TGĐ Giám đốc Tài chính						

9.1	Ngô Minh Hiến	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Vợ
9.2	Phan Bích Trâm	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Mẹ đẻ
9.3	Ngô Việt Sơn	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Bố vợ
9.4	Vô Thị Kim Dung	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Mẹ vợ
9.5	Hồ Bảo Trúc	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Con đẻ
9.6	Hồ Huy Đức	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Con đẻ
9.7	Hồ Ngọc Lân	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Em ruột
9.8	Hồ Thị Quỳnh Hoa	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Em ruột
9.9	Nguyễn Việt Hưng	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Em rể
9.10	Ngô Việt Hưng	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Em rể
9.11	Cao Kim Phượng	-	-	-	-	-	-	-	12.10.2016	18.05.2026	-	Em dâu
10	Trần Nhất Minh	-	Phó TGD	-	-	-	-	-	15.06.2012	-	-	-
10.1	Nguyễn Lê Hiến Vy	-	-	-	-	-	-	-	21.12.2023	-	-	Vợ
10.2	Trần Báu	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2012	-	-	Bố đẻ
10.3	Nguyễn Thị Nhất Thào	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2012	-	-	Mẹ đẻ
10.4	Nguyễn Chiến	-	-	-	-	-	-	-	21.12.2023	-	-	Bố vợ
10.5	Lê Thị Nga	-	-	-	-	-	-	-	21.12.2023	-	-	Mẹ vợ
10.6	Trần Minh Hoàng	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2012	-	-	Con đẻ
10.7	Trần Minh Đăng Daniel	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2012	-	-	Con đẻ
10.8	Trần Minh Quang Kevin	-	-	-	-	-	-	-	15.06.2012	-	-	Con đẻ
10.9	Trần Ngọc Anh Anna	-	-	-	-	-	-	-	15.05.2015	-	-	Con đẻ
10.10	Trần Nguyễn Vy Anh	-	-	-	-	-	-	-	07.08.2024	-	-	Con đẻ

10.11	Trần Thị Thảo Hiển	-	-	-	-	-	-	15.06.2012	-	-	Em ruột
10.12	Đặng Khắc Vỹ	-	-	-	-	-	-	15.06.2012	-	-	Em rể
10.13	Công ty TNHH Aquagri	-	-	0318137398	31.10.2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Tân Định, TP. HCM	21.12.2023	-	-	Vợ của anh Trần Nhất Minh sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty.
11	Ân Thanh Sơn	-	-	-	-	-	Phó TGD Người phụ trách quản trị công ty	21.06.2004	-	-	-
11.1	Phan Đăng Như Hoa	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Vợ
11.2	Ân Văn Tĩnh	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Bố đẻ
11.3	Lưu Thị Dung	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Mẹ đẻ
11.4	Phan Doãn Nhuệ	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Bố vợ
11.5	Đặng Thục Minh Hằng	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Mẹ vợ
11.6	Ân Thanh Như Ngọc	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Con đẻ
11.7	Ân Phan Ngọc Nhi	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Con đẻ
11.8	Ân Đức Phú	-	-	-	-	-	-	18.04.2008	-	-	Con đẻ
11.9	Ân Thị Vân Chi	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Chị ruột
11.10	Ân Thị Ngọc Diệp	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Chị ruột

11.11	Bùi Đức Hưng	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Anh rể
11.12	Đào Văn Ngăn	-	-	-	-	-	-	21.06.2004	-	-	Anh rể
11.13	Công ty Luật TNHH SH Legal Việt Nam	-	-	01071084	25.05.2015	Sở Tư pháp TP. Hà Nội	Số 4/28 Ông Ích Khiêm, phường Ba Đình, TP. Hà Nội	25.05.2015	-	-	Ông Ân Thanh Sơn là Chủ tịch Hội đồng luật sư thành viên
12	Nguyễn Thị Mộng Tường	-	-	Phó TGD	-	-	-	01.06.2025	-	-	-
12.1	Nguyễn Thị Mai	-	-	-	-	-	-	01.06.2025	-	-	Mẹ đẻ
12.2	Nguyễn Ngọc Toàn	-	-	-	-	-	-	01.06.2025	-	-	Anh ruột
13	Nguyễn Xuân Dũng	-	-	Phó TGD	-	-	-	01.04.2025	-	-	-
13.1	Nguyễn Hải Yên	-	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Vợ
13.2	Nguyễn Xuân Đổng	-	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Bố đẻ
13.3	Hoàng Thị Ngạn	-	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Mẹ đẻ
13.4	Nguyễn Minh Châu	-	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Bố vợ
13.5	Trần Hiền Lương	-	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Mẹ vợ
13.6	Nguyễn Thị Ngọc Mai	-	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Con đẻ
13.7	Nguyễn Xuân Hoàng	-	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Con đẻ

13.8	Nguyễn Hoàng Kiên	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Em ruột
13.9	Nguyễn Hoàng Cường	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Em ruột
13.10	Nguyễn Thị Hoàng Yến	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Em ruột
13.11	Nguyễn Thị Hoàng Ngọc	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Em ruột
13.12	Phạm Thanh Hải	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Em dâu
13.13	Lê Thị Thiên	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Em dâu
13.14	Trần Hồng Quảng Dương	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Em rể
13.15	Đỗ Đăng Bình	-	-	-	-	-	01.04.2025	-	-	Em rể
14	Phạm Thị Minh Huệ	-	Kế toán trưởng	-	-	-	21.03.2019	-	-	-
15	Nguyễn Minh Huệ	-	Người được ủy quyền công bố thông tin	-	-	-	07.10.2024	-	-	-
16	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIBAMC)	-	-	0104346676	29.12.2009 (lần đầu) 23.12.2025 (thay đổi lần thứ 21)	Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính TP. Hà Nội	Tầng 12, Tòa nhà Coninco Tower, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, TP. Hà Nội	-	-	Công ty con của VIB
17	Hà Hoàng Hiệp	-	-	-	-	-	09.05.2017	-	-	Chủ tịch Công ty - Người đại diện theo

		pháp luật của VIBAMC
18	Bùi Công Huân	Tổng Giám đốc VIBAMC
		09.05.2017 - -

(*) Ông Hồ Văn Long thôi đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính kể từ ngày 18.05.2026.

cho VIBAMC quản lý							
2	Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch HĐQT	-	Gửi tiền không kỳ hạn	221.640	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
				Gửi tiền có kỳ hạn	1.518.200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
				Mua chứng chỉ tiền gửi	500.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026	
				Giao dịch thẻ	1.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng có TSBD tại 30.06.2026 được VIB cấp	
				21.03.2005	Gửi tiền không kỳ hạn	6.556	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				26.07.2024	Gửi tiền có kỳ hạn	61.400	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ

[illegible]

1010
N
1000
C
1010

		Kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026			
5	Trần Báu	Bố vợ Chủ tịch - HĐQT	-	01.01.2005	Gửi tiền không kỳ hạn
					3
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				22.01.2026	Gửi tiền có kỳ hạn
					500
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
6	Nguyễn Thị Nhất Thảo	Mẹ vợ Chủ tịch HĐQT	-	25.02.2006	Gửi tiền không kỳ hạn
					363
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				20.11.2025	Gửi tiền có kỳ hạn
					15.570
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
7	Đặng Quang Tuấn	Con đẻ Chủ tịch HĐQT	-	15.05.2024	Giao dịch thẻ
					900
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng có TSBD tại 30.06.2026 được VIB cấp
				20.09.2017	Gửi tiền không kỳ hạn
					402
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

10	Đặng Khắc Diễn	Anh ruột Chủ tịch HĐQT	-	-	Kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
11	Đặng Khắc Dũng	Anh ruột Chủ tịch HĐQT	-	-	Kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026

		30.06.2026 được VIB cấp						
14	Nguyễn Kim Cương	Anh rể Chủ tịch HĐQT	-	-	04.05.2011	Gửi tiền không kỳ hạn	91	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					16.10.2024	Gửi tiền có kỳ hạn	4.200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					06.01.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	300	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
					31.08.2007	Gửi tiền không kỳ hạn	53	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					29.01.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	1.800	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					14.04.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	503	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026

15	Nguyễn Thị Cúc	Chị dâu Chủ tịch HĐQT	-	03.10.2024	Gửi tiền không kỳ hạn	151	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
16	Đinh Thị Liêm	Chị dâu Chủ tịch HĐQT	-	15.12.2010	Gửi tiền không kỳ hạn	56	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				10.01.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	173	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
17	Hoàng Thị Linh	Chị dâu Chủ tịch HĐQT	-	24.03.2023	Giao dịch thẻ	150	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				31.07.2009	Gửi tiền không kỳ hạn	175	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				30.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	100	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026

18	Lê Thị Huệ	Chị dâu Chủ tịch HĐQT	-	-	03.03.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	300	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
					31.07.2024	Giao dịch thẻ	116	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
					25.10.2007	Gửi tiền không kỳ hạn	11	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					18.08.2025	Gửi tiền có kỳ hạn	10.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					18.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	72	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
19	Đặng Thị Loan	Chị dâu Chủ tịch HĐQT	-	-	02.01.2020	Giao dịch thẻ	200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp

07.04.2006	Gửi tiền không kỳ hạn	298	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
12.06.2025	Gửi tiền có kỳ hạn	2.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
30.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	324	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
18.07.2023	Gửi tiền không kỳ hạn	3.706	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
03.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	30.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
24.02.2011	Gửi tiền không kỳ hạn	74	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026

22	Công ty Cổ phần nhà vườn sinh thái	Anh ruột ông Đặng Khắc Vũ sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	2901247662 cấp ngày 18.12.2013 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An	Xóm 7, Xã Đồng Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	21.12.2020	Gửi tiền không kỳ hạn	46	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
23	Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	-	-	19.06.2018	Giao dịch thẻ	500	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
					18.05.2007	Gửi tiền không kỳ hạn	237	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					14.05.2025	Gửi tiền có kỳ hạn	6.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					24.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	1.077	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
24	Đặng Thị Thu Hà	Vợ Phó Chủ tịch HĐQT	-	-	28.10.2022	Giao dịch thẻ	461	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại

					30.06.2026 được VIB cấp
	18.04.2011	Gửi tiền không kỳ hạn	184		Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
	03.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	92.500		Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
	13.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	1.254		Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
25	Nguyễn Thị Quỳnh Luu	Mẹ vợ Phó Chủ tịch HĐQT	-	06.12.2013	Gửi tiền không kỳ hạn
				6	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
26	Đặng Minh Ngọc	Con rể Phó Chủ tịch HĐQT	-	26.04.2022	Giao dịch thẻ
				200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
	19.08.2014	Gửi tiền không kỳ hạn	49		Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

27	Đặng Minh Trang	Con rể Phó Chủ tịch HĐQT	-	-	Kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
					23.06.2025	Gửi tiền có kỳ hạn
					9.096	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					04.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi
					481	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
					17.08.2023	Giao dịch thẻ
					180	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng có TSBD tại 30.06.2026 được VIB cấp
					21.05.2020	Gửi tiền không kỳ hạn
					101	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					04.02.2026	Gửi tiền có kỳ hạn
					17.700	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					18.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi
					188	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền

28	Đặng Ngọc Miên	Anh ruột Phó Chủ tịch HĐQT	-	24.10.2025	Giao dịch thẻ	45	gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				12.06.2015	Gửi tiền không kỳ hạn	136	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				01.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	823	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				26.02.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	338	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
29	Đặng Ngọc Thủy	Em ruột Phó Chủ tịch HĐQT	-	19.06.2017	Gửi tiền không kỳ hạn	10	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				12.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	50	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền

							gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
30	Đinh Thị Thanh Kỳ	Chị dâu Phó Chủ tịch HDQT	-	14.06.2021	Gửi tiền không kỳ hạn	11	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				02.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	36	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
31	Xuân Thị Hà	Em dâu Phó Chủ tịch HDQT	-	12.03.2016	Gửi tiền không kỳ hạn	1	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				06.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	12	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
32	Đỗ Xuân Hoàng	Thành viên HDQT	-	20.10.2023	Giao dịch thẻ	200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				15.04.2005	Gửi tiền không kỳ hạn	5.216	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

33	Đỗ Xuân Thụ	Bố đẻ Thành - viên HĐQT	-	16.07.2025	Giao dịch thẻ	200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp	kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
34	Nguyễn Hoàng Giang	Mẹ đẻ Thành - viên HĐQT	-	01.01.2005	Gửi tiền không kỳ hạn	2	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026	kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
35	Đỗ Thu Giang	Con đẻ Thành - viên HĐQT	-	24.11.2020	Giao dịch thẻ	260	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại	

36	Đỗ Xuân Sơn	Con đẻ Thành - viên HĐQT	-	30.07.2019	Gửi tiền không kỳ hạn	10.218	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				24.11.2020	Giao dịch thẻ	230	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				30.07.2019	Gửi tiền không kỳ hạn	2.001	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				20.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	20.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
37	Đỗ Xuân Việt	Con đẻ Thành - viên HĐQT	-	20.01.2024	Giao dịch thẻ	200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				04.07.2022	Gửi tiền không kỳ hạn	1.822	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

					Kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	20.000
22.05.2026					Gửi tiền có kỳ hạn	
38	Đỗ Xuân Hà	Em ruột Thành - viên HĐQT	-	17.10.2025	Giao dịch thẻ	200
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp	
					Gửi tiền không kỳ hạn	31
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
03.02.2009					Gửi tiền không kỳ hạn	
39	Hàn Ngọc Vũ	Tổng Giám đốc	-	21.08.2024	Gửi tiền có kỳ hạn	78.845
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
					Gửi tiền có kỳ hạn	
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
09.06.2026					Mua chứng chỉ tiền gửi	157
39	Hàn Ngọc Vũ	Tổng Giám đốc	-	17.09.2019	Giao dịch thẻ	500
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026	
					Giao dịch thẻ	
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026	

$\frac{1}{2} \times \frac{1}{2} = \frac{1}{4}$
 $\frac{1}{4} \times \frac{1}{4} = \frac{1}{16}$
 $\frac{1}{16} \times \frac{1}{16} = \frac{1}{256}$
 $\frac{1}{256} \times \frac{1}{256} = \frac{1}{65536}$
 $\frac{1}{65536} \times \frac{1}{65536} = \frac{1}{4294967296}$
 $\frac{1}{4294967296} \times \frac{1}{4294967296} = \frac{1}{18446744073709551616}$
 $\frac{1}{18446744073709551616} \times \frac{1}{18446744073709551616} = \frac{1}{340282366920938463463374607431768211456}$
 $\frac{1}{340282366920938463463374607431768211456} \times \frac{1}{340282366920938463463374607431768211456} = \frac{1}{1157920892373161954285709850086809406944569617771855686458156488480664688691696408464126294166474763397528877169422748815647828595865939654218072245996184222475938714053072282106818492122558636976146814125419716688975868106553697320795117629935531912671438876776465606298480801511666446726181548160967180831468264561095925213198264564256206870757006648303323412919526592983697095520909708167142848610823344080727086674203137816782683785646279825667200$

Thành viên
HĐQT
Người đại diện
theo pháp luật

30.06.2026 được
VIB cấp

18.12.2006	Gửi tiền không kỳ hạn	28	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
04.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	1.400	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
31.03.2021	Giao dịch thẻ	179	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
13.10.2010	Gửi tiền không kỳ hạn	1.741	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
08.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	90	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026

41	Vũ Thúy Mai	Mẹ đẻ Tổng Giám đốc	-	20.02.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	5	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				20.04.2025	Gửi tiền có kỳ hạn	605	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
42	Lê Thục Khanh	Mẹ vợ Tổng Giám đốc	-	02.04.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	10	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				24.05.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	135	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				02.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	16	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
43	Hàn Ngọc Tuấn Linh	Con đẻ Tổng Giám đốc	-	06.04.2021	Giao dịch thẻ	200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp

	11.07.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	609	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026			
44	Hàn Ngọc Linh Chi	Con đề Tổng Giám đốc	-	22.09.2021	Giao dịch thẻ	80	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
	04.03.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	124	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026			
45	Hàn Mai Hương	Em ruột Tổng Giám đốc	-	09.06.2021	Gửi tiền không kỳ hạn	27	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
46	Nguyễn Quốc Nghị	Em rể Tổng Giám đốc	-	19.05.2021	Giao dịch thẻ	150	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
	04.01.2007	Gửi tiền không kỳ hạn	11	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026			

18.04.2025	Gửi tiền có kỳ hạn	500	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
02.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	13	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
25.03.2024	Giao dịch thẻ	150	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
24.05.2016	Gửi tiền không kỳ hạn	31	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
01.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	3	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
19.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	11	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026

47 Hoàng Thanh Trà Con dấu Tổng - Giám đốc

48	Công ty Cổ phần Vietnam Silicon Valley Accelerator	Ông Hàn Ngọc Vũ sở hữu trên 10% vốn điều lệ	0106519324 cấp ngày 23.04.2014 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HN	Tầng 5, 41A Lý Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	28.04.2014	Gửi tiền không kỳ hạn	4.367	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					01.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	1.870	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
49	Công ty Delivery Technology Pte Ltd. Singapore	Ông Hàn Ngọc Vũ sở hữu trên 10% vốn điều lệ	201921413M cấp ngày 03.07.2019 tại Accounting and Corporate Regulatory Authority (ACRA) Singapore	20A Tanjong Pagar Road, Singapore 088443	29.11.2017	Gửi tiền không kỳ hạn	0,01	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
50	Quý VSV Accelerator IV	Ông Hàn Ngọc Vũ sở hữu trên 10% vốn điều lệ	313/TB-ĐKKD cấp ngày 24.06.2021 tại TP. Hà Nội	Tầng 4, số 87 Vương Thừa Vũ, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội	20.05.2021	Gửi tiền không kỳ hạn	10	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
51	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Thành viên độc lập HĐQT	-	-	05.04.2024	Giao dịch thẻ	900	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng có TSBĐ tại 30.06.2026 được VIB cấp
					09.11.2009	Gửi tiền không kỳ hạn	731	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026

10.06.2024	Gửi tiền có kỳ hạn	33.184	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
18.07.2024	Giao dịch thẻ	200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
05.12.2017	Gửi tiền không kỳ hạn	2	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
06.11.2014	Gửi tiền không kỳ hạn	4	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
15.06.2024	Giao dịch thẻ	162	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
21.08.2012	Gửi tiền không kỳ hạn	52	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026

52 Nguyễn Phước Vĩnh Thiện

Con đẻ Thành - viên độc lập HĐQT

53 Nguyễn Trọng Bích

Em ruột Thành - viên độc lập HĐQT

54 Nguyễn Thị Mai Lan

Em ruột Thành - viên độc lập HĐQT

				09.12.2023	Gửi tiền có kỳ hạn	1.148	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
55	Hoa Ngọc Dương	Em rể Thành viên độc lập HĐQT	-	14.09.2018	Gửi tiền không kỳ hạn	5	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
56	Vũ Thị Thu Hiền	Em dâu Thành viên độc lập HĐQT	-	05.07.2017	Gửi tiền không kỳ hạn	1	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
57	Công ty cổ phần Phát triển Tri Thức Việt	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh làm Chủ tịch Hội đồng quản trị và sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	253 Phạm Văn Thuận, P. Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai	23.01.2015	Gửi tiền không kỳ hạn	68	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
58	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Á Châu	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh làm Chủ tịch Hội đồng quản trị	Tổ 12 Cụm 2 Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội	31.08.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	1.263	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
59	Công ty TNHH Thiện Đức Lộc	Em dâu bà Nguyễn Thị Bích Hạnh sở hữu đến mức	Ấp Đức Ngải 2, xã Hậu Nghĩa, tỉnh Tây Ninh	25.12.2018	Gửi tiền không kỳ hạn	14	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

	chỉ phối việc ra quyết định của công ty	Hoạch và Đầu Tư tỉnh Long An			kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
60	Nguyễn Thùy Linh	Trưởng Ban Kiểm soát	-	22.01.2024	Giao dịch thẻ
			-		Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				27.10.2008	Gửi tiền không kỳ hạn
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				14.03.2025	Gửi tiền có kỳ hạn
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				18.05.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
				23.01.2025	Giao dịch thẻ
			-		Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
61	Vũ Đức Trung	Chống Trưởng - Ban Kiểm soát		11.02.2009	Gửi tiền không kỳ hạn
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị

						tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
	19.01.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	2.290			Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
62	Nguyễn Văn Hòa	Bổ đề Trưởng Ban Kiểm soát	-	31.01.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	10
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
	08.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	5			Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
63	Nguyễn Thị Tuyết Nga	Mẹ đề Trưởng Ban Kiểm soát	-	21.05.2024	Gửi tiền không kỳ hạn	10
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
	12.02.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	73			Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
64	Vũ Ngọc Bảo Quyền	Con đề Trưởng Ban Kiểm soát	-	01.06.2026	Gửi tiền không kỳ hạn	1
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

									kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
65	Nguyễn Huy Lâm	Em ruột Trưởng Ban Kiểm soát	-	29.08.2024	Giao dịch thẻ	210			Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				12.07.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	0,41			Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
66	Đào Quang Ngọc	Thành viên BKS chuyên trách	-	07.06.2021	Giao dịch thẻ	200			Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				30.05.2016	Gửi tiền không kỳ hạn	3			Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
67	Tường Thị Kim Yến	Vợ Thành viên - BKS chuyên trách	-	01.10.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	10			Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				19.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	10			Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền

				gửi đang sở hữu tại 30.06.2026			
68	Tướng Duy Tiến	Bố vợ Thành viên BKS chuyên trách	-	21.05.2026	Giao dịch thẻ	200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				18.04.2023	Gửi tiền không kỳ hạn	11	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				22.10.2025	Gửi tiền có kỳ hạn	4.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				22.05.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	9	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
69	Lê Thị Lan	Mẹ vợ Thành viên BKS chuyên trách	-	31.03.2022	Gửi tiền không kỳ hạn	11	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				12.05.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	108	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền

70	Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	Thành viên BKS chuyên trách	-	27.06.2025	Giao dịch thẻ	39	gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng có TSBD tại 30.06.2026 được VIB cấp
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
71	Lương Thị Bích Nga	Chị ruột Thành viên BKS chuyên trách	-	30.05.2022	Giao dịch thẻ	26	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
71	Lương Thị Bích Nga	Chị ruột Thành viên BKS chuyên trách	-	26.05.2011	Gửi tiền không kỳ hạn	35	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
							Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026



							Kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
72	Nguyễn Lương Thị Bích Hà	Em ruột Thành - viên BKS chuyên trách	-	17.07.2007	Gửi tiền không kỳ hạn	8	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
73	Hồ Văn Long (*)	Phó Tổng Giám đốc ("Phó TGD") Giám đốc Tài chính	-	06.06.2018	Giao dịch thẻ	500	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				06.11.2008	Gửi tiền không kỳ hạn	11	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				08.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	5.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				26.06.2025	Mua chứng chỉ tiền gửi	291	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
74	Ngô Minh Hiến	Vợ Phó TGD	-	03.09.2010	Gửi tiền không kỳ hạn	104	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

					Kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	45.600
					Gửi tiền có kỳ hạn	16.10.2025
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026	114
					Mua chứng chỉ tiền gửi	26.06.2026
75	Võ Thị Kim Dung	Mẹ vợ Phó TGD	-	-	Giao dịch thẻ	100
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp	
					Gửi tiền không kỳ hạn	0,14
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
					Gửi tiền có kỳ hạn	3.700
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
					Giao dịch thẻ	300
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại	
76	Ngô Việt Hưng	Em rể Phó TGD	-	-	Giao dịch thẻ	

77	Trần Nhất Minh	Phó TGD	-	-	30.06.2026 được VIB cấp
	20.05.2011	Gửi tiền không kỳ hạn	0.32		Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
	13.02.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	1.000		Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
	10.07.2018	Giao dịch thẻ	500		Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
	22.01.2011	Gửi tiền không kỳ hạn	903		Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
	10.07.2024	Gửi tiền có kỳ hạn	2.453		Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
	29.03.2025	Mua chứng chỉ tiền gửi	347		Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền

78	Nguyễn Lê Hiền Vy	Vợ Phó TGD	-	24.04.2026	Giao dịch thẻ	176	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				09.08.2022	Gửi tiền không kỳ hạn	27	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				29.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	1.300	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
79	Trần Báu	Bố đẻ Phó TGD	-	01.01.2005	Gửi tiền không kỳ hạn	3	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				22.01.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	500	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
80	Nguyễn Thị Nhất Thảo	Mẹ đẻ Phó TGD	-	25.02.2006	Gửi tiền không kỳ hạn	363	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

						Kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					Gửi tiền có kỳ hạn	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
81	Nguyễn Chiến	Bố vợ Phó TGD	-	27.03.2024	Gửi tiền không kỳ hạn	15.570
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
82	Lê Thị Nga	Mẹ vợ Phó TGD	-	03.02.2025	Gửi tiền không kỳ hạn	10
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
83	Trần Minh Đăng Daniel	Con rể Phó TGD	-	19.07.2023	Gửi tiền không kỳ hạn	10
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
84	Trần Thị Thảo Hiền	Em ruột Phó TGD	-	07.08.2018	Giao dịch thẻ	1.000
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng có TSBĐ tại 30.06.2026 được VIB cấp
				01.01.2005	Gửi tiền không kỳ hạn	315
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

85	Đặng Khắc Vỹ	Em rể Phó TGD	-	-	Kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng có TSBD tại 30.06.2026 được VIB cấp
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi

gửi đang sở hữu tại 30.06.2026				
86	Ân Thanh Sơn	Phó TGD Người phụ trách quản trị công ty	-	13.06.2018
			Giao dịch thẻ	500
				Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
			01.01.2005	Gửi tiền không kỳ hạn
				31
				Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
			14.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn
				200
				Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
87	Phan Đăng Như Hoa	Vợ Phó TGD	-	10.08.2023
			Giao dịch thẻ	200
				Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
			02.10.2021	Gửi tiền không kỳ hạn
				50
				Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
			06.03.2026	Gửi tiền có kỳ hạn
				11.200
				Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ

						hạn tại VIB tại 30.06.2026
88	Ân Thị Vân Chi	Chị ruột Phó TGD	-	09.08.2023	Giao dịch thẻ	120
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				18.11.2022	Gửi tiền không kỳ hạn	11
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				20.02.2024	Gửi tiền có kỳ hạn	1.520
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				06.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	5
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
				24.02.2026	Gửi tiền không kỳ hạn	6
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				24.02.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	1.300
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ
89	Ân Thị Ngọc Diệp	Chị ruột Phó TGD	-	24.02.2026	Gửi tiền không kỳ hạn	6
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				24.02.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	1.300
						Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ

90	Đào Văn Ngân	Anh rể Phó TGD	-	18.11.2022	Gửi tiền không kỳ hạn	19	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
91	Nguyễn Thị Mộng Tuông	Phó TGD	-	30.05.2018	Giao dịch thẻ	235	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				17.01.2018	Gửi tiền không kỳ hạn	1.199	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				09.12.2025	Gửi tiền có kỳ hạn	12.000	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				01.02.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	300	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
92	Nguyễn Thị Mai	Mẹ đẻ Phó TGD	-	12.05.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	2.200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ

							hạn tại VIB tại 30.06.2026
93	Nguyễn Ngọc Toàn	Anh ruột Phó TGD	-	19.08.2025	Gửi tiền không kỳ hạn	0,02	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
94	Nguyễn Xuân Dũng	Phó TGD	-	26.12.2019	Giao dịch thẻ	500	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp (giao dịch phát sinh từ trước thời điểm ông Nguyễn Xuân Dũng được bổ nhiệm chức danh PTGD)
				25.09.2024	Vay	11.533	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức vay tại 30.06.2026 được VIB cấp (giao dịch phát sinh từ trước thời điểm ông Nguyễn Xuân Dũng được bổ nhiệm chức danh PTGD)
				18.11.2008	Gửi tiền không kỳ hạn	37	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không

98	Nguyễn Hoàng Kiên	Em ruột Phó TGD	-	06.06.2023	Giao dịch thẻ	100	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				26.12.2006	Gửi tiền không kỳ hạn	251	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				18.02.2025	Mua chứng chỉ tiền gửi	400	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
99	Nguyễn Hoàng Cường	Em ruột Phó TGD	-	15.10.2024	Giao dịch thẻ	170	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				18.06.2010	Gửi tiền không kỳ hạn	0,34	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
100	Nguyễn Thị Hoàng Ngọc	Em ruột Phó TGD	-	24.09.2024	Giao dịch thẻ	95	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại

								30.06.2026 được VIB cấp
					18.01.2010	Gửi tiền không kỳ hạn	5	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
101	Lê Thị Thiên	Em dâu Phó TGD	-	-	12.01.2017	Giao dịch thẻ	188	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
					19.03.2010	Gửi tiền không kỳ hạn	52	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					13.05.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	25	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
102	Trần Hồng Quảng Dương	Em rể Phó TGD	-	-	15.10.2007	Gửi tiền không kỳ hạn	1	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
103	Đỗ Đăng Bình	Em rể Phó TGD	-	-	31.12.2024	Giao dịch thẻ	100	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại

							30.06.2026 được VIB cấp
						62	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
104	Phạm Thị Minh Huệ	Kế toán trưởng	-		27.01.2026	Giao dịch thẻ	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng có TSBĐ tại 30.06.2026 được VIB cấp
			-			60	
					06.04.2012	Gửi tiền không kỳ hạn	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
						13	
					12.02.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
						2	
					28.05.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
						268	
105	Nguyễn Minh Huệ	Người được ủy quyền công bố thông tin	-		28.10.2015	Giao dịch thẻ	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại
						230	

106	Nguyễn Văn Hải	Chồng Người được ủy quyền công bố thông tin	-	27.09.2024	Vay	550	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức vay tại 30.06.2026 được VIB cấp	30.06.2026 được VIB cấp
					04.02.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	40	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					11.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	267	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
					09.01.2025	Giao dịch thẻ	200	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
					04.04.2011	Gửi tiền không kỳ hạn	11	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					11.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	40	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền

							gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
107	Nguyễn Hải Đăng	Con đẻ Người được ủy quyền công bố thông tin	-	02.01.2025	Giao dịch thẻ	39	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				13.08.2020	Gửi tiền không kỳ hạn	10	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
				04.05.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	32	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền gửi đang sở hữu tại 30.06.2026
108	Nguyễn Hải Anh	Con đẻ Người được ủy quyền công bố thông tin	-	20.09.2024	Gửi tiền không kỳ hạn	8	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
109	Hà Hoàng Hiệp	Chủ tịch Công ty VIBAMC	-	20.02.2024	Giao dịch thẻ	199	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp
				14.09.2023	Vay	9.528	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức vay tại

110	Bùi Công Huân	Tống Giám đốc VIBAMC	-	30.06.2026 được VIB cấp
12.05.2005	Gửi tiền không kỳ hạn	1.049	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
31.08.2019	Giao dịch thẻ	150	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức thẻ tín dụng tại 30.06.2026 được VIB cấp	
14.10.2024	Vay	21.967	Giá trị giao dịch là tổng giá trị hạn mức vay tại 30.06.2026 được VIB cấp	
04.04.2012	Gửi tiền không kỳ hạn	13	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
15.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	1.100	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026	
27.06.2026	Mua chứng chỉ tiền gửi	5	Giá trị giao dịch là tổng giá trị chứng chỉ tiền	

gửi đang sở hữu
tại 30.06.2026

(*) Ông Hồ Văn Long thôi đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính kể từ ngày 18.05.2026.

Phụ lục 03. Giao dịch giữa VIB với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

TT	Họ tên cá nhân/Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với VIB	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với VIB	Nội dung	Ghi chú
						Tổng giá trị giao dịch (triệu VNĐ)	
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Á Châu	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh giữ chức vụ quản lý	0102020894 cấp ngày 14.12.2021 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tổ 12 Cụm 2 Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội	31.08.2013	Gửi tiền không kỳ hạn	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
2	Công ty cổ phần Phát Triển Trí Thức Việt	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh giữ chức vụ quản lý	0104807020 cấp ngày 29.04.2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	253 Phạm Văn Thuận, P. Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai	23.01.2015	Gửi tiền không kỳ hạn	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026

6	Công ty cổ phần Art & Venture Foundation	NCLQ của ông Hàn Ngọc Vũ giữ chức vụ quản lý	0315886688 cấp ngày 10.09.2019 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh	31 Hàn Thuyên, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	29.06.2020	Gửi tiền không kỳ hạn	257	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
7	Công ty Cổ phần Vietnam Silicon Valley Accelerator	NCLQ của ông Hàn Ngọc Vũ giữ chức vụ quản lý	0106519324 cấp ngày 23.04.2014 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, 41A Lý Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	28.04.2014	Gửi tiền không kỳ hạn	4.367	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
					01.06.2026	Gửi tiền có kỳ hạn	1.870	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
8	Công ty Cổ phần truyền thông VSV Việt Nam	NCLQ của ông Hàn Ngọc Vũ giữ chức vụ quản lý	0108828014 cấp ngày 19.07.2019 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 10 số nhà 23 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, TP. Hà Nội	23.07.2019	Gửi tiền không kỳ hạn	0,01	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
9	Công ty cổ phần Phát Triển Trí Thức Việt	NCLQ của bà Nguyễn Thị Bích Hạnh giữ chức vụ quản lý	0104807020 cấp ngày 29.04.2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	253 Phạm Văn Thuận, P. Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai	23.01.2015	Gửi tiền không kỳ hạn	68	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026
10	Công ty TNHH Thiện Đức Lộc	NCLQ của bà Nguyễn Thị Bích Hạnh giữ chức vụ quản lý	1101901683 cấp ngày 27.06.2024 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An	Áp Đức Ngãi 2, xã Hậu Nghĩa, tỉnh Tây Ninh	25.12.2018	Gửi tiền không kỳ hạn	14	Giá trị giao dịch là tổng giá trị tiền gửi không kỳ hạn tại VIB tại 30.06.2026

Phụ lục 05. Danh sách Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ

STT	Họ tên cá nhân/Tên tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VIB (nếu có)	Số NSH	Ngày cấp giấy NSH/Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Đặng Khắc Vỹ	-	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	167.462.830	4,920%	-
1.1	Trần Thị Thảo Hiền	-	-	-	-	-	-	166.738.681	4,898%	Vợ
1.2	Phạm Thị Nguyệt	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ
1.3	Trần Bá	-	-	-	-	-	-	-	-	Bố vợ
1.4	Nguyễn Thị Nhất Thảo	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ vợ
1.5	Đặng Quang Tuấn	-	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
1.6	Đặng Diễm Linh	-	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
1.7	Đặng Khắc Mão	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh ruột
1.8	Đặng Khắc Chiến	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh ruột
1.9	Đặng Khắc Diễn	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh ruột
1.10	Đặng Khắc Dũng	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh ruột
1.11	Đặng Thị Hiền	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị ruột
1.12	Đặng Thị Hương	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị ruột
1.13	Nguyễn Kim Cương	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh rể
1.14	Nguyễn Thị Cúc	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị dâu
1.15	Đinh Thị Liêm	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị dâu
1.16	Hoàng Thị Linh	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị dâu

2.17	Xuân Thị Hà	-	-	-	-	-	-	-
3	Đỗ Xuân Hoàng	-	-	-	-	Thành viên HĐQT	-	Em dâu - 167.462.830 4,920%
3.1	Lưu Thị Trinh Tháo	-	-	-	-	-	-	Vợ
3.2	Đỗ Xuân Thụy	-	-	-	-	-	-	Bố đẻ 34.087.822 1,001%
3.3	Nguyễn Hoàng Giang	-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ -
3.4	Lưu Đình Thanh	-	-	-	-	-	-	Bố vợ -
3.5	Nguyễn Thị Thu Hiền	-	-	-	-	-	-	Mẹ vợ -
3.6	Đỗ Thu Giang	-	-	-	-	-	-	Con đẻ 9.427.298 0,277%
3.7	Đỗ Xuân Sơn	-	-	-	-	-	-	Con đẻ 43.215.120 1,270%
3.8	Đỗ Xuân Việt	-	-	-	-	-	-	Con đẻ 43.215.120 1,270%
3.9	Đỗ Xuân Hà	-	-	-	-	-	-	Em ruột 10.260.142 0,301%
3.10	Công ty TNHH Mareven Food Central	-	-	1065077007489	23.03.2006	Liên Bang Nga	17 Bldg., MKAD 72 km, Moscow Region Greenwood Business Park	Ông Đỗ Xuân Hoàng làm Tổng Giám đốc -
4	Hàn Ngọc Vũ	-	-	-	-	Tổng Giám đốc	7.332.419	0,215% -
						Thành viên HĐQT		
						Người đại diện theo pháp luật		
4.1	Thạch Lê Anh	-	-	-	-	-	-	Vợ 13.917 0,000%
4.2	Vũ Thúy Mai	-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ -

4.3	Lê Thực Khanh	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ vợ
4.4	Hàn Ngọc Tuấn Linh	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
4.5	Hàn Ngọc Linh Chi	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
4.6	Hàn Mai Hương	-	-	-	-	-	-	-	Em ruột
4.7	Nguyễn Quốc Nghi	-	-	-	-	-	-	-	Em rể
4.8	Hoàng Thanh Trà	-	-	-	-	-	-	-	Con dâu
4.09	Công ty Cổ phần Vietnam Silicon Valley Accelerator	-	-	0106519324	23.04.2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HN	Tầng 5, 41A Lý Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội	-	Ông Hàn Ngọc Vũ sở hữu trên 10% vốn điều lệ
4.10	Công ty Delivery Technology Pte Ltd. Singapore	-	-	201921413M	03.07.2019	Accounting and Corporate Regulatory Authority (ACRA) Singapore	20A Tanjong Pagar Road, Singapore 088443	-	Ông Hàn Ngọc Vũ sở hữu trên 10% vốn điều lệ
4.11	Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo VSV Venture Capital Fund I	-	-	136/TB-ĐKKD	20.12.2019	TP. Hà Nội	Tầng 7, số 24 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội	-	Ông Hàn Ngọc Vũ sở hữu trên 10% vốn điều lệ
4.12	Quỹ VSV Accelerator IV	-	-	313/TB-ĐKKD	24.06.2021	TP. Hà Nội	Tầng 4, số 87 Vương Thừa Vũ, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội	-	Ông Hàn Ngọc Vũ sở hữu trên 10% vốn điều lệ
5	Nguyễn Thị Bích Hạnh	-	Thành viên độc lập HĐQT	-	-	-	-	33.345.000	0,980%
5.1	Đặng Thị Bích Đào	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ

5.2	Nguyễn Phước Vĩnh Thiện	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
5.3	Nguyễn Ngọc Quỳnh Phương	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
5.4	Nguyễn Trọng Bích	-	-	-	-	-	-	-	Em ruột
5.5	Nguyễn Thị Mai Lan	-	-	-	-	-	-	-	Em ruột
5.6	Hoa Ngọc Dương	-	-	-	-	-	-	-	Em rể
5.7	Vũ Thị Thu Hiền	-	-	-	-	-	-	19.460	Em dâu
5.8	Bean Paradise Highpoint Pty Ltd.	-	-	-	ACN 633744037	28.05.2019	Australian Securities & Investments Commission	5-9 Sun Crescent, SUNSHINE VIC 3020	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh làm Thành viên Hội đồng quản trị và sở hữu trên 10% vốn điều lệ
5.9	Công ty Cổ phần Phát triển Trí thức Việt	-	-	-	0104807020	29.04.2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	253 Phạm Văn Thuận, P. Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh làm Chủ tịch Hội đồng quản trị và sở hữu trên 10% vốn điều lệ
5.10	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Á Châu	-	-	-	0102020894	14.12.2021	Sở Kế Hoạch và Đầu Tư thành phố Hà Nội	Sở Kế Hoạch Tổ 12 Cụm 2 Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh làm Chủ tịch Hội đồng quản trị
5.11	Công ty cổ phần Bạch Hạc	-	-	-	2500771438	24.03.2026	Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ	Tổ dân phố Đại Quang, phường	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh sở

		Xuân Hòa, tỉnh Phú Thọ				hữu trên 10% vốn điều lệ	
6	Nguyễn Thùy Linh	-	-	-	-	257.519	0,008%
6.1	Vũ Đức Trung	-	-	-	-	-	Chồng
6.2	Nguyễn Văn Hòa	-	-	-	-	-	Bố đẻ
6.3	Nguyễn Thị Tuyết Nga	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ
6.4	Vũ Minh Anh	-	-	-	-	-	Bố chồng
6.5	Nguyễn Thị Loan	-	-	-	-	-	Mẹ chồng
6.6	Vũ Ngọc Bảo Quyên	-	-	-	-	-	Con đẻ
6.7	Vũ Ngọc Châu Anh	-	-	-	-	-	Con đẻ
6.8	Nguyễn Huy Lâm	-	-	-	-	-	Em ruột
7	Đào Quang Ngọc	-	-	-	-	49.965	0,001%
		Thành viên BKS chuyên trách					
7.1	Tường Thị Kim Yến	-	-	-	-	-	Vợ
7.2	Nguyễn Thị Ninh	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ
7.3	Tường Duy Tiến	-	-	-	-	-	Bố vợ
7.4	Lê Thị Lan	-	-	-	-	-	Mẹ vợ
7.5	Đào Nhật Minh	-	-	-	-	-	Con đẻ
7.6	Đào Việt Dũng	-	-	-	-	-	Anh ruột
7.7	Đào Anh Diệp	-	-	-	-	-	Anh ruột
7.8	Phạm Hải Yến	-	-	-	-	-	Chị dâu
7.9	Phùng Bảo Quyên	-	-	-	-	-	Chị dâu

8	Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	-	-	-	-	-	229.623	0,007%	-
8.1	Nguyễn Khiêm Cường	-	-	-	-	-	-	-	Chồng
8.2	Nguyễn Văn Luân	-	-	-	-	-	-	-	Bố đẻ
8.3	Lương Thị Mai	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ
8.4	Lương Thị Bích Nga	-	-	-	-	-	-	-	Chị ruột
8.5	Nguyễn Đình Đường	-	-	-	-	-	-	-	Anh rể
8.6	Nguyễn Lương Thị Bích Hà	-	-	-	-	-	15.000	0,000%	Em ruột
9	Hồ Văn Long (*)	-	-	-	-	-	14.639.066	0,430%	-
9.1	Ngô Minh Hiền	-	-	-	-	-	-	-	Vợ
9.2	Phan Bích Trâm	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ
9.3	Ngô Việt Sơn	-	-	-	-	-	-	-	Bố vợ
9.4	Võ Thị Kim Dung	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ vợ
9.5	Hồ Bảo Trúc	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
9.6	Hồ Huy Đức	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
9.7	Hồ Ngọc Lân	-	-	-	-	-	-	-	Em ruột
9.8	Hồ Thị Quỳnh Hoa	-	-	-	-	-	-	-	Em ruột
9.9	Nguyễn Việt Hưng	-	-	-	-	-	-	-	Em rể
9.10	Ngô Việt Hưng	-	-	-	-	-	-	-	Em rể
9.11	Cao Kim Phượng	-	-	-	-	-	-	-	Em dâu

10	Trần Nhất Minh	-		Phó TGĐ	-	-	-	6.533.367	0,192%	-
10.1	Nguyễn Lê Hiến Vy	-		-	-	-	-	-	-	Vợ
10.2	Trần Báu	-		-	-	-	-	-	-	Bố đẻ
10.3	Nguyễn Thị Nhật Thảo	-		-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ
10.4	Nguyễn Chiến	-		-	-	-	-	-	-	Bố vợ
10.5	Lê Thị Nga	-		-	-	-	-	-	-	Mẹ vợ
10.6	Trần Minh Hoàng	-		-	-	-	-	-	-	Con đẻ
10.7	Trần Minh Đăng Daniel	-		-	-	-	-	-	-	Con đẻ
10.8	Trần Minh Quang Kevin	-		-	-	-	-	-	-	Con đẻ
10.9	Trần Ngọc Anh Anna	-		-	-	-	-	-	-	Con đẻ
10.10	Trần Nguyễn Vy Anh	-		-	-	-	-	-	-	Con đẻ
10.11	Trần Thị Thảo Hiền	-		-	-	-	-	166.738.681	4,898%	Em ruột
10.12	Đặng Khắc Vỹ	-		-	-	-	-	167.462.830	4,920%	Em rể
10.13	Công ty TNHH Mareven Holding	-		-	HE 170035	29.12.2005	Cộng hòa Síp	Cộng hòa Síp	-	Ông Trần Nhất Minh là thành viên HDQT
11	Ân Thanh Sơn	-		Phó TGĐ	-	-	-	5.435.596	0,160%	-
				Người phụ trách quản trị công ty						
11.1	Phan Đặng Như Hoa	-		-	-	-	-	648.226	0,019%	Vợ
11.2	Ân Văn Tĩnh	-		-	-	-	-	-	-	Bố đẻ
11.3	Lưu Thị Dung	-		-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ
11.4	Phan Đoàn Nhựt	-		-	-	-	-	-	-	Bố vợ

11.5	Đặng Thục Minh Hằng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ vợ
11.6	Ân Thanh Như Ngọc	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
11.7	Ân Phan Ngọc Nhi	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
11.8	Ân Đức Phú	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
11.9	Ân Thị Vân Chi	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị ruột
11.10	Ân Thị Ngọc Diệp	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị ruột
11.11	Bùi Đức Hưng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh rể
11.12	Đào Văn Ngân	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh rể
11.13	Công ty Luật TNHH SH Legal Việt Nam	-	-	01071084	25.05.2015	Sở Tư pháp TP. Hà Nội	Số 4/28 Ông Ích Khâm, phường Ba Đình, TP. Hà Nội	-	-	460.083	0,014%	Ông Ân Thanh Sơn là Chủ tịch Hội đồng luật sư thành viên
12	Nguyễn Thị Mộng Tường	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
12.1	Nguyễn Thị Mai	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ
12.2	Nguyễn Ngọc Toàn	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh ruột
13	Nguyễn Xuân Dũng	-	-	-	-	-	-	-	-	1.065.101	0,031%	-
13.1	Nguyễn Hải Yên	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Vợ
13.2	Nguyễn Xuân Đồng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Bố đẻ
13.3	Hoàng Thị Ngạn	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ đẻ
13.4	Nguyễn Minh Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Bố vợ
13.5	Trần Hiền Lương	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ vợ
13.6	Nguyễn Thị Ngọc Mai	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
13.7	Nguyễn Xuân Hoàng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ

14.14	Trần Thị Quyên	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị dâu
15	Nguyễn Minh Huệ	-	-	-	-	-	-	-	-	215.814	0,006%	-
						Người được ủy quyền công bố thông tin						
15.01	Nguyễn Văn Hải	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Chồng
15.02	Bùi Thị Khánh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ chồng
15.03	Nguyễn Hải Đăng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
15.04	Nguyễn Hải Anh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con đẻ
15.05	Nguyễn Khánh Dư	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Em ruột
15.06	Nguyễn Thị Thu Vân	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Em dâu
16	Công đoàn Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam	-	-	-	86/QĐ-LĐLĐ	18.12.1996	Liên đoàn Lao động quận Hoàn Kiếm	Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	-	-	-	Không phải là Người nội bộ của VIB. Kê khai theo yêu cầu tại Công văn số 1894/SGDTPH CM-GS ngày 16.12.2024

(*) Ông Hồ Văn Long thôi đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính kể từ ngày 18.05.2026.

Phụ lục 06. Giao dịch cổ phiếu VIB của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Đặng Minh Trang	Con gái của Phó Chủ tịch HĐQT	5.601.960	0,165%	0	-	Bán
2	Đặng Thị Thu Hà	Vợ của Phó Chủ tịch HĐQT	106.840.623	3,139%	109.840.623	3,227%	Mua